

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2019/HN - ST

Ngày: 02/8/2019

V/v tranh chấp “ Ly hôn, nuôi con ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé Tư

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Thanh Khen

2/ Ông Lê Việt Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2019/TLST - HN ngày 23 tháng 4 năm 2019 về việc tranh chấp “ ly hôn ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2019/QĐXXST - HN ngày 27 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Ngô Văn L, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn - Chị Nguyễn Hoàng H trình bày:

Do quen biết và tìm hiểu nhau khoảng 04 tháng, chị và anh Ngô Văn L tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P ngày 07/3/2005. Vợ chồng sống chung đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là do anh L không quan tâm vợ con, thường nhậu nhẹt cùng bạn bè nên chị và anh L thường xuyên cự cãi làm tình cảm vợ chồng rạn nứt, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không khắc phục được, vợ chồng sống chung không hạnh phúc nên chị bỏ về nhà cha mẹ ruột sống; đến năm 2016 chị nộp đơn yêu cầu ly hôn anh Ngô Văn L, trong thời gian chờ Tòa án giải quyết, chị đã rút đơn lại để vợ chồng đoàn tụ cùng nhau chăm sóc con nhưng chị và anh L về sống chung với nhau cũng không hạnh phúc, hiện tại vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nhận thấy, đời sống hôn nhân giữa chị và anh Ngô Văn L không thể tiếp tục kéo dài, không khả năng hàn gắn nên chị yêu cầu ly hôn anh Ngô Văn L.

- Về con chung: Chị Nguyễn Hoàng H yêu cầu nuôi dưỡng con chung là Ngô Hoàng P, sinh ngày 17/01/2008.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Trong đơn khởi kiện ngày 23/4/2019, chị Nguyễn Hoàng H yêu cầu anh Ngô Văn L cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Hoàng P 2.000.000đ/tháng; ngày 23/5/2019 chị H yêu cầu rút lại yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả: Chị Nguyễn Hoàng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Hoàng H vẫn giữ yêu cầu ly hôn anh Ngô Văn L. Yêu cầu nuôi dưỡng con chung là Ngô Hoàng P sinh ngày 17/01/2008, yêu cầu rút lại yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và các khoản nợ phải thu, phải trả, chị H không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định tranh chấp giữa các đương sự là “ ly hôn và nuôi con ”, bị đơn hiện cư trú tại xã P, huyện L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Ngô Văn L được triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tham gia

phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Ngô Văn L.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 18/2005 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện L cấp ngày 07/02/2005 có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Hoàng H và anh Ngô Văn L là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ lời khai của nguyên đơn có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Đời sống hôn nhân giữa chị H và anh L đã có nhiều bất hòa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Trên thực tế, đời sống hôn nhân giữa chị H và anh L không hạnh phúc, chị và anh L đã không còn sống chung với nhau, hai bên không còn quan tâm lẫn nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không có khả năng hàn gắn. Năm 2016, chị H đã nộp đơn yêu cầu ly hôn anh Ngô Văn L và sau đó rút đơn lại để vợ chồng đoàn tụ nhưng từ đó đến nay đời sống hôn nhân giữa chị và anh L vẫn không hạnh phúc. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Hoàng H là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Hoàng H ly hôn anh Ngô Văn L.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Hoàng H yêu cầu nuôi dưỡng cháu Ngô Hoàng P và cháu P cũng có nguyện vọng sống chung với chị H nên Hội đồng xét xử giao cháu Ngô Hoàng P cho chị Nguyễn Hoàng H nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Trong đơn khởi kiện ngày 23/4/2019, chị Nguyễn Hoàng H yêu cầu anh Ngô Văn L cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Hoàng P 2.000.000đ/tháng; ngày 23/5/2019 chị H rút lại yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đình chỉ xét xử đối với yêu cầu rút lại yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Nguyễn Hoàng H.

[5] Về tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả: Chị Nguyễn Hoàng H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Hoàng H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227, Điều 244 bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Hoàng H ly hôn anh Ngô Văn L.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Hoàng P, sinh ngày 17/01/2008 cho chị Nguyễn Hoàng H tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu rút lại yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Nguyễn Hoàng H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả: Chị Nguyễn Hoàng H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Hoàng H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002340 ngày 23/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, có mặt nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ngô Văn L vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bé Tư